TÒA ÁN NHÂN DÂN **THNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 10/2023/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 09 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 807/2022/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990

Nơi thường trú: Xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất, tHnh phố H Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1984

Nơi thường trú: tổ 6, phường Cam Giá, tHnh phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Chỗ ở hiện nay: TDP Trung Tâm, phường Bãi Bông, tHnh phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147; khoản 5 Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào Điều 54, 55, 81, 82 và điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 30 tháng 12 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 30 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Thu H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân**:** anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Thu H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung**:** Có 01 con chung là cháu Nguyễn Hạ Tâm An, sinh ngày 06/7/2018. Các đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

Giao cháu Nguyễn Hạ Tâm A, sinh ngày 06/7/2018 cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng tHnh (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cháu Nguyễn Hạ Tâm A, sinh ngày 06/7/2018 với mức cấp dưỡng là 1.000.000/tháng (Một triệu đồng/tháng), thời điểm cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 01/2023.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật, chị H có đơn yêu cầu thi Hnh, nếu anh T chậm thi Hnh thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi Hnh tương ứng với thời gian chậm thi Hnh. Mức lãi suất do các đương sự thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền chậm thi Hnh. Trường hợp không thỏa thuận được thì lãi suất được xác định bằng 50% của mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự

Anh T có quyền đi lại, thăm và chăm sóc con chung, cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các tHnh viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung**:** Anh T, chị H xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Công nợ chung**:** Anh T, chị H xác định vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay nợ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí**:** Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được chuyển trừ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp sang theo biên lai số 0000516 ngày 23/12/2022 của Chi cục Thi Hnh án dân sự tHnh phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án, người phải thi Hnh án có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật Thi Hnh án Dân sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hnh án Dân sự.

THẨM PHÁN

**** Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tHnh phố Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự TP. Thái Nguyên;
- UBND phường Cam Giá, TPTN;
- Lưu: VP, HS.

Nguyễn Anh Thư